Signature Not Verified
Được ký bởi NGUYỄN THANH TOẠI
Ngày ký: 26.04.2013 15:21

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên)

- Căn cứ điều 45 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại điều 56 Khoản 2 của điều lệ Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết.

Ban Kiểm soát báo cáo đại hội cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Á Châu năm 2012 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tổng kết các cuộc họp Ban Kiểm soát trong năm 2012 và các quyết nghị:

Ban Kiểm soát (BKS) họp 8 lần giữa 2 kỳ đại hội cổ đông thường niên để triển khai chức năng, nhiệm vụ của Ban.

- *Phiên họp lần 1 (26/04/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Thống kê các sai phạm, các kiến nghị chưa được thực hiện tại các đơn vị theo nội dung Thư kiểm tra.
+ Lập Đoàn kiểm toán tại Phòng Kế toán Hội sở.
+ Kiểm tra, theo dõi việc xử lý các khoản tiền gửi liên Ngân hàng.
+ Tăng cường công tác kiểm tra việc khắc phục các Báo cáo Thanh tra của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) khu vực Hà Nội.
+ Kiểm tra các khoản phải thu/ phải trả của các Công ty có liên quan đến vàng.

- *Phiên họp lần 2 (20/05/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Nhận định các hạn mức tiền gửi liên ngân hàng tín chấp có rủi ro tương tự như hoạt động tín dụng, kiến nghị với Ủy ban Tín dụng và Thường trực Hội đồng quản trị (HĐQT) về phương pháp tính toán, xác định các hạn mức tiền gửi liên ngân hàng.

- *Phiên họp lần 3 (09/07/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Tăng cường vai trò giám sát của Kiểm toán viên tại chỗ để phát hiện sớm những rủi ro phát sinh tại Chi nhánh/ Phòng giao dịch.
+ Hoàn tất việc soát xét Báo cáo tài chính của Ngân hàng và hợp nhất với các Công ty con 6 tháng đầu năm 2012.
+ Kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành về tăng cường thanh khoản vàng và thực hiện các quy định của NHNN liên quan đến huy động vàng.

+ Ban Kiểm toán nội bộ (Ban KTNB) phối hợp với các Phòng/ Ban, Kênh phân phối chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ kế hoạch thanh tra của NHNN.
+ Triển khai kiểm toán tại Phòng Kế toán Hội sở theo đề cương kiểm toán.

– *Phiên họp lần 4 (31/08/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Ban KTNB giám sát, chỉ đạo đối với bộ máy kiểm toán tại các Công ty con.
+ Kiểm tra, rà soát tất cả các hồ sơ vay, bảo lãnh, trái phiếu của các Công ty có liên quan đến ông Nguyễn Đức Kiên.
+ Kiểm tra, rà soát các hồ sơ liên quan đến giao dịch vàng kỳ hạn, kinh doanh vàng tại Khối Ngân quỹ.

– *Phiên họp lần 5 (20/09/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ KTNB thực hiện hoàn tất kế hoạch kiểm toán năm 2012.
+ Cải tiến nội dung, phương pháp kiểm toán để đáp ứng yêu cầu công việc và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các đơn vị trong giai đoạn khó khăn, khủng hoảng.

– *Phiên họp lần 6 (05/11/2012):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Phân tích các nguyên nhân làm tăng chi phí điều hành của Ngân hàng (đặc biệt chú trọng chi phí của các Công ty cung ứng dịch vụ cho Ngân hàng), các biện pháp giảm chi phí.
+ KTNB tăng cường kiểm tra đột xuất theo định hướng rủi ro.
+ Ban KTNB hỗ trợ các công tác liên quan đến thanh tra.
+ Các thành viên BKS chuyên trách kế toán chú trọng công tác quyết toán đến 31/12/2012.

– *Phiên họp lần 7 (23/01/2013):*

Nội dung các quyết nghị:

Các công việc trọng tâm trong Quý I / 2013:

+ Thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 2012 của Ngân hàng và các Công ty con.
+ Giao Trưởng ban KTNB phối hợp với Phòng Kế toán xử lý các khoản phải thu / phải trả trên Cân đối kế toán.
+ Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2012.

  Thông qua kế hoạch KTNB năm 2013; báo cáo NHNN theo quy định.
+ Chú trọng kiểm tra nội dung sản phẩm, quy trình nghiệp vụ, các quy định Pháp luật có liên quan nhằm hạn chế các rủi ro pháp lý.
+ Phân tích nguyên nhân nợ quá hạn, lưu ý nguyên nhân do con người.
+ Tổ chức giám sát kế hoạch chi phí năm 2013 nhằm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

– *Phiên họp lần 8 (12/04/2013):*

Nội dung các quyết nghị:

+ Thông qua Báo cáo nội dung hoạt động của BKS và kết quả thẩm tra Báo cáo tài

chính hợp nhất của Ngân hàng và các Công ty con trình Đại hội Cổ đông thường niên ngày 26/04/2013.

2. Hoạt động Ban Kiểm soát:

a. Về giám sát hoạt động hệ thống và hoạt động kiểm toán nội bộ:

- BKS chỉ đạo và sử dụng bộ máy KTNB thực hiện công tác giám sát hoạt động của hệ thống thông qua việc kiểm toán tại chỗ, giám sát từ xa... theo kế hoạch kiểm toán hàng năm được xây dựng và báo cáo cho NHNN; ngoài ra còn thực hiện kiểm toán đột xuất theo định hướng rủi ro theo yêu cầu ngoài kế hoạch của HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc. Đối tượng được kiểm toán là các Chi nhánh/ Phòng giao dịch, các Khối/ Phòng/ Ban/ Trung tâm tại Hội sở, các Công ty trực thuộc. Nội dung kiểm toán tập trung vào kiểm toán quy trình, kiểm toán tuân thủ và chú trọng đánh giá hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ khi triển khai thực hiện các sản phẩm nghiệp vụ Ngân hàng.
- Trong năm 2012, Ban KTNB đã thực hiện kiểm toán tại chỗ tình hình hoạt động của 168 đơn vị theo kế hoạch năm, bao gồm: 47 Chi nhánh, 110 Phòng giao dịch, 11 đơn vị là Khối/ Phòng/ Ban Hội sở; kiểm quỹ đột xuất và định kỳ tại 338 đơn vị kinh doanh với 4.871 lần kiểm quỹ, 529 lần kiểm tra công tác An toàn kho quỹ; đánh giá hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại 53 Chi nhánh, 82 Phòng giao dịch, 49 đơn vị tại Hội sở. Ngoài ra, Ban KTNB còn thực hiện 79 lần kiểm toán theo định hướng rủi ro theo yêu cầu của HĐQT, BKS, Ban Điều hành.
- Ban KTNB còn thực hiện việc kiểm toán giám sát từ xa thông qua hệ thống các tiêu chí giám sát được bổ sung cập nhật thường xuyên.
- Kết quả kiểm toán đã đưa ra các kiến nghị yêu cầu chỉnh sửa, khắc phục các sai sót, vi phạm tại các đơn vị được kiểm toán; các kiến nghị liên quan đến quy định, quy trình hướng dẫn nghiệp vụ tại Hội sở, các kiến nghị tăng cường hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ tại các đơn vị được kiểm toán, trong các sản phẩm nghiệp vụ Ngân hàng; các kiến nghị xử lý trách nhiệm cá nhân tại một số đơn vị có vi phạm. Kết quả kiểm toán và các kiến nghị được gửi cho HĐQT, BKS, Ban TGĐ để tiếp nhận và theo dõi việc xử lý, chấn chỉnh.
- Ban KTNB còn làm đầu mối rà soát, cung cấp tài liệu hồ sơ cần thiết cho đoàn Thanh tra các cấp trong năm; đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị trong toàn hệ thống khắc phục các kiến nghị của Thanh tra.

b. Về kiểm soát chi phí điều hành:

- Việc kiểm soát chi phí điều hành được thực hiện thông qua kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ; kiểm tra việc thực hiện chi phí với kế hoạch chi phí được duyệt của cấp thẩm quyền. Tại Hội sở và các Chi nhánh/ Phòng giao dịch thuộc phạm vi TP.HCM thực hiện kiểm soát chứng từ thanh toán, kế hoạch chi phí, cấp thẩm quyền phê duyệt. Tại các đơn vị ngoài TP.HCM việc kiểm soát thông qua so sánh chi phí thực hiện với kế hoạch chi phí được duyệt hàng tháng.

c. Thẩm tra báo cáo tài chính:

- BKS đã phân công các thành viên chuyên trách kiểm tra các số liệu kế toán để thực hiện rà soát và kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2012, Báo cáo tài chính cả năm 2012 của Ngân hàng và hợp nhất với các Công ty trực thuộc.
- BKS đã thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các Công ty trực thuộc,

thống nhất số liệu với Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập, trình Đại hội Cổ đông thường niên 2013.

d. Các nội dung khác:

Trong năm BKS đã ban hành các quy trình, thủ tục liên quan đến công tác kiểm toán như:

- Thủ tục Đánh giá nội bộ ISO 9001:2008 QP-8.2 ban hành ngày 21/04/2012.
- Thủ tục Kiểm toán theo Đoàn QP-7.55 ban hành ngày 14/06/2012.
- Hướng dẫn việc khắc phục các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nội bộ WI-02 ban hành ngày 09/07/2012.

II. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:

1. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:

a. *Nhận xét về báo cáo tài chính:*

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Ngân hàng và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Các báo cáo tài chính năm 2012 của Ngân hàng được lập đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của Ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính đến ngày 31/12/2012 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2012; phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành áp dụng cho lĩnh vực ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
- Báo cáo tài chính của Ngân hàng đã được Công ty kiểm toán PWC thực hiện kiểm toán.

b. *Về tài sản và nguồn vốn:*

Các số liệu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	**SỐ TIỀN**
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	7.096.310
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5.554.977
Tiền, vàng gửi tại ngân hàng và cho vay các TCTD khác	22.001.529
Trừ dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	*(15.534)*
Chứng khoán kinh doanh	1.246.566
Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	*(264.829)*
Công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	12.338
Cho vay khách hàng	102.814.848
Trừ dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	*(1.502.082)*

Chứng khoán đầu tư	24.633.126
Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	*(308.473)*
Góp vốn đầu tư dài hạn	1.465.340
Trừ dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	*(50.053)*
Tài sản cố định	1.473.454
Tài sản khác	12.150.090
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**176.307.607**
NỢ PHẢI TRẢ VÀ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	
Các khoản nợ chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	-
Tiền gửi và vay các TCTD khác	13.748.800
Tiền gửi của khách hàng	125.233.595
Công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	316.050
Trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi	20.201.212
Các khoản nợ khác	4.183.498
Vốn và các quỹ	11.959.329
+ Vốn điều lệ	*9.376.965*
+ Các quỹ dự trữ	*2.582.364*
Lợi nhuận chưa phân phối	665.123
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	**176.307.607**

c. Về thu nhập và chi phí:

Các số liệu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

THU NHẬP	**SỐ TIỀN**
Thu nhập từ lãi	22.269.055
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	916.595
Thu nhập từ hoạt động khác	97.849
Thu nhập cổ tức từ góp vốn, mua cổ phần	145.046
Thu nhập thuần (lỗ thuần) từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ và vàng	(1.863.643)

Thu nhập thuần (lỗ thuần) từ mua bán chứng khoán kinh doanh	251.524
Thu nhập thuần (lỗ thuần) từ mua bán chứng khoán đầu tư	(273.410)
CHI PHÍ	
Chi phí trả lãi	15.398.127
Chi phí hoạt động dịch vụ	214.028
Chi phí hoạt động khác	96.133
Chi phí quản lý chung	4.270.661
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	521.391
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**1.042.676**
Thuế thu nhập doanh nghiệp (dự kiến)	258.636
LỢI NHUẬN SAU THUẾ (dự kiến)	**784.040**

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng:

Trong năm 2012, hoạt động kinh doanh của ngân hàng và các công ty con đã đạt được những kết quả như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch 2012 (%)	Thực hiện năm 2011	So sánh năm 2011
Tổng tài sản	379.000	176.308	47%	281.019	- 37%
Dư nợ	118.000	102.815	87%	102.809	0%
Tiền gửi từ khách hàng, trong đó:	-	140.735	-	185.637	
- Tiền gửi tiết kiệm VND		*96.569*		*83.054*	*+ 16,3%*
Lợi nhuận trước thuế	5.500	1.043	19%	4.203	- 75%
Hệ số An toàn vốn	> 9%	13,52%		9,25%	
Tỷ lệ nợ xấu	< 1%	2,50 %		0,89%	

- Vốn điều lệ là 9.376.965 triệu đồng, không tăng so với năm 2011.
- Tổng tài sản là 176.307.607 triệu đồng, giảm 37% so với năm 2011 (281.019.319 triệu đồng). Các nguyên nhân chủ yếu:

- Huy động vốn giảm.
- Các khoản phải thu (Tài sản khác) giảm.
- Tiền gửi tại các Tổ chức tín dụng khác giảm.

- Vốn huy động từ khách hàng (Tổ chức kinh tế và dân cư) đến 31/12/2012 là 140.735 tỷ đồng, giảm 44.902 tỷ đồng so với năm 2011, nguyên nhân:
  - Huy động vàng giảm: 27.918 tỷ đồng (do chính sách của Nhà nước chấm dứt huy động và cho vay vàng).
  - Huy động tiền gửi có kỳ hạn từ Tổ chức kinh tế giảm, chủ yếu do các khoản tiền gửi đảm bảo cho khoản phải thu liên quan đến hoạt động kinh doanh vàng và thực hiện giao dịch hợp đồng vàng kỳ hạn, phát sinh trong năm 2011, đã tất toán trong năm 2012.
  - Huy động tiền gửi tiết kiệm VND tăng: 13.515 tỷ đồng (tăng 16,3%) so với năm 2011.
  - Huy động ngoại tệ giảm: 8.486 tỷ đồng.
- Tổng dư nợ tín dụng là 102.815 tỷ đồng, không tăng so với năm 2011 (102.809 tỷ đồng), so với kế hoạch đạt 87%.
- Tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3 đến nhóm 5) là 2,5% tổng dư nợ, tăng 1,61% so với năm 2011; tăng 1,5% so với kế hoạch. Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp bị đình đốn sản xuất, hàng hóa tồn kho cao,... thì nợ xấu tăng là điều khó tránh khỏi. Dù vậy, tỷ lệ nợ xấu vẫn thấp hơn mức bình quân của ngành.
- Lợi nhuận trước thuế là 1.042.676 triệu đồng, đạt 19% so với kế hoạch, giảm 75% so với năm 2011; các nguyên nhân chủ yếu do:
  - Lỗ về kinh doanh vàng, ngoại tệ: 1.863.643 triệu đồng.
  - Tăng trích dự phòng rủi ro tín dụng: 521.391 triệu đồng.
  - Chi phí quản lý chung không giảm tương ứng so với mức sụt giảm tài sản của Bảng Tổng kết tài sản và các hoạt động kinh doanh khác.
  - Các khoản thu từ cho vay, tiền gửi thị trường liên ngân hàng sụt giảm mạnh so với năm 2011.

III. <u>Giám sát hoạt động quản trị và điều hành:</u>

1. Phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Trong năm, BKS phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện nhiệm vụ và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT; Hội nghị Sơ kết, Tổng kết. Trong các phiên họp này, BKS cùng tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào nội dung của từng phiên họp. Trưởng ban Kiểm soát tham gia Hội đồng xử lý rủi ro Tín dụng, theo dõi xử lý nợ xấu và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng. BKS cũng tham gia hoạt động Ban An toàn Ngân hàng để khôi phục thanh khoản và duy trì hoạt động bình thường của Ngân hàng trong giai đoạn xảy ra sự cố vào tháng 08/2012.
- Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu và các dữ liệu có liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ.
- BKS thông qua bộ máy KTNB và việc giám sát Bảng tổng kết Tài sản để thực hiện giám

sát hoạt động quản trị điều hành thông qua việc chấp hành các quy định của NHNN liên quan đến hệ số an toàn vốn; chấm dứt huy động vàng và khôi phục trạng thái vàng; quản lý rủi ro; quản lý quỹ và an toàn kho quỹ. Chấp hành các quy định của ACB liên quan đến chi tiêu nội bộ, mua sắm tài sản cố định, huy động vốn, sử dụng vốn, giao dịch ngân quỹ, chất lượng tín dụng,...

- Các kết quả giám sát, kiểm tra kiểm toán của BKS, Ban KTNB đều được thông báo đầy đủ và kịp thời đến HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.

2. Hoạt động quản trị và điều hành.

- Hoạt động quản trị điều hành của ACB năm 2012, đặc biệt từ tháng 08/2012 đối mặt với những biến động lớn, phức tạp và đầy rủi ro. Các thành viên Thường trực HĐQT và Tổng Giám đốc phải từ nhiệm và bị truy tố do có liên quan đến một vụ án. Tổng Giám đốc mới được bổ nhiệm ngày 23/08/2012 và Chủ tịch HĐQT, 02 Phó Chủ tịch HĐQT được bổ nhiệm 18/09/2012, 04 thành viên HĐQT được bầu bổ sung từ 26/12/2012. Hoạt động quản trị điều hành từ cuối Quý 3/2012 chỉ nhằm mục tiêu an toàn, khôi phục hoạt động bình thường của Ngân hàng, thực hiện các quy định của NHNN liên quan đến chấm dứt huy động vàng, khôi phục trạng thái vàng. Kết quả hoạt động kinh doanh vì thế có ảnh hưởng lớn, là năm đầu tiên trong nhiều năm từ khi thành lập không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu do Đại hội cổ đông giao. Tuy nhiên với nỗ lực của HĐQT, Ban Điều hành hiện hành và toàn thể cán bộ nhân viên Ngân hàng đã vượt qua giai đoạn khó khăn, duy trì hoạt động ổn định, bình thường.

Kính trình đại hội

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



HUỲNH NGHĨA HIỆP